HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM **BCH HỘI NÔNG DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH** *	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 19 - HD/HNDTP	*Bắc Ninh, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2026 đối với Hội Nông dân các xã, phường

---

Thực hiện Quyết định số 838-QĐ/HNDTW ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam; Kế hoạch số 267-KH/HNDTW ngày 27/01/2026 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về công tác thi đua, khen thưởng năm 2026; Hướng dẫn số 10-HD/HNDTW ngày 30/9/2026 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2026,

Căn cứ chương trình, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2026, Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố hướng dẫn tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2026 đối với Hội Nông dân các xã, phường, cụ thể như sau:

I. VỀ TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2026

1. Đánh giá kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2026

Hội Nông dân các xã, phường tổ chức đánh giá kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 theo kế hoạch; xây dựng báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân gắn công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 *(theo đề cương báo cáo và biểu số liệu kèm theo);* tổ chức tổng kết các phong trào thi đua gắn với tổng kết công tác Hội năm 2026.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2026

Hội Nông dân các xã, phường tổ chức đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2026 *trên cơ sở Quyết định số 42-QĐ/HNDT của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh (nay là thành phố) về giao chỉ tiêu thi đua năm 2026 (theo Biểu số liệu kèm theo).*

3. Chấm điểm kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2026

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm, Hội Nông dân các xã, phường tổ chức chấm điểm kết quả công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, dân chủ, chính xác, khách quan, nghiêm túc theo Bộ tiêu chí chấm điểm thi đua năm 2026 kèm theo Hướng dẫn này.

3.1. Cơ cấu điểm: Tổng số điểm tối đa là **200** điểm, trong đó: điểm các nội dung hoạt động và công tác hội tối đa **180** điểm; điểm thưởng tối đa **20** điểm.

3.2. Cách thức chấm điểm

- Mỗi nội dung đánh giá có điểm tối đa theo quy định. Tùy mức độ đạt được yêu cầu, nội dung đánh giá được chấm từ 0 điểm đến điểm tối đa, các mức điểm giảm dần theo bước 0,25 điểm (ví dụ: 1 - 0,75 - 0,5 - 0,25 - 0), trừ trường hợp Bộ tiêu chí đã quy định cụ thể mức điểm.

- Hội Nông dân các xã, phường tự đánh giá, chấm điểm, đề xuất nội dung điểm thưởng.

- Các bộ phận thuộc Ban Công tác nông dân thẩm định kết quả tự chấm điểm của Hội Nông dân các xã, phường; đánh giá, chấm điểm, đề xuất điểm thưởng, điểm trừ theo các nội dung hoạt động thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách.

- Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tổng hợp kết quả chấm điểm của các bộ phận chuyên môn và kết quả tự chấm điểm của các xã, phường, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để trình Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố quyết định xếp loại thi đua và công nhận danh hiệu thi đua.

- Không xét thi đua đối với đơn vị có cán bộ, đảng viên chuyên trách thuộc Hội Nông dân các xã, phường bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

3.3. Điểm thưởng, điểm trừ

3.3.1. Điểm thưởng: **tối đa 20 điểm**

Hội Nông dân các xã, phường tự đánh giá, chấm điểm, đề xuất nội dung điểm thưởng *(nếu có)* và ghi rõ lý do, báo cáo cụ thể từng nội dung đề xuất thưởng điểm. Cơ cấu, nội dung điểm thưởng cụ thể như sau:

- Vượt mức các chỉ tiêu thi đua do Hội trực tiếp thực hiện (kết nạp hội viên mới; tham gia thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; xây dựng hợp tác xã, tổ hợp tác; tuyên truyền, vận động thành lập doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, tuyên truyền, vận động hội viên tham gia Fanpage "Hội Nông dân thành phố Bắc Ninh".): tối đa **10 điểm**. Mỗi *chỉ tiêu vượt từ 50% trở lên được cộng 0,7 điểm; vượt từ 100% trở lên được cộng thêm 01 điểm.*

- Có từ 04 đột phá mới, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, chất lượng, hiệu quả nổi bật trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác Hội và phong trào thi đua được Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố thẩm định, công nhận *(có báo cáo cụ thể riêng):* **4 điểm.**

- Có những đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác và hoạt động của Hội: **2 điểm.**

- Phát hiện được các vụ việc, vấn đề nóng, bức xúc trong nông dân, nông thôn, phản ánh, báo cáo kịp thời với các cơ quan có thẩm quyền và Hội Nông dân thành phố để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nông dân: **2 điểm.**

- Đảm nhận và tổ chức triển khai có hiệu quả việc mới, đột xuất do Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố giao; có áp dụng hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp để tổ chức các hoạt động của Hội: **2 điểm**.

3.3.2. Điểm trừ: từ 15 đến 20 điểm (do Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố quyết định) đối với đơn vị thuộc một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm quy định của Hội.

- Có từ 10% số chỉ tiêu thi đua được giao trở lên không hoàn thành.

- Không nắm bắt, không phản ánh kịp thời với cơ quan có thẩm quyền và Hội cấp trên về vấn đề nóng, bức xúc ở địa phương ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng,

hợp pháp của nông dân;

- Không gửi hoặc gửi báo cáo không đúng thời hạn theo quy định.

- Không tham gia hoặc tham gia mang tính hình thức đối với các hoạt động tập trung do Hội Nông dân thành phố chỉ đạo, triển khai, tổ chức.

- Không chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của Hội cấp trên.

II. BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2026

1. Bình xét các danh hiệu thi đua

Hội Nông dân các xã, phường tiến hành bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 838-QĐ/HNDTW ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Trung ương Hội, cụ thể như sau:

1.1. Căn cứ xếp loại, bình xét

a) Báo cáo tổng kết phong trào thi đua và biểu tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2026;

b) Bảng tự chấm điểm thi đua của đơn vị *(theo Bộ tiêu chí chấm điểm thi đua năm 2026)*, kèm tờ trình đề nghị khen thưởng (nếu có);

c) Kết quả đánh giá, chấm điểm của các bộ phận chuyên môn thuộc Ban Công tác nông dân theo lĩnh vực phụ trách;

d) Kết quả kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố;

đ) Các kênh thông tin khác (nếu có).

1.2. Hình thức xếp loại, bình xét

- Tập thể lao động tiên tiến: Đạt các tiêu chuẩn theo Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam; có điểm thi đua đạt từ 140 đến dưới 180 điểm.

- Tập thể lao động xuất sắc: Đạt các tiêu chuẩn theo Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam; có điểm thi đua đạt từ 180 đến 200 điểm và bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

+ Có nhiều sáng kiến, cách làm mới trong chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ công tác Hội, phong trào nông dân đạt hiệu quả; có sáng kiến được áp dụng.

+ Được các bộ phận chuyên môn của Ban Công tác nông dân, đồng chí Thường trực Hội Nông dân thành phố phụ trách Cụm thi đua, đồng chí Lãnh đạo Ban Công tác nông dân và cán bộ theo dõi xã, phường đề xuất.

+ Tỷ lệ: không quá 20% tổng số tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; mỗi Cụm thi đua bình chọn, suy tôn 02 tập thể lao động xuất sắc trong tổng số tập thể đạt danh hiệu lao động tiên tiến của cụm.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam *(Hội Nông dân thành phố có công văn phân bổ cụ thể).*

**** Đối tượng khen thưởng:*** Tập thể Hội Nông dân xã, phường.

**** Tiêu chuẩn xét khen thưởng:*** Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt phong trào thi đua; thực hành tiết kiệm; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**** Về tỷ lệ xét, đề nghị khen thưởng:*** Không quá 5% tổng số Hội Nông dân xã, phường đạt tiêu chuẩn trên *(tương đương 05 tập thể).*

2.2. Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Nông dân thành phố

**** Đối tượng khen thưởng:*** Hội Nông dân các xã, phường; cán bộ Hội Nông dân xã, phường và chi hội trưởng.

**** Tiêu chuẩn xét khen thưởng:***

- *Đối với tập thể:* Hội Nông dân xã, phường đề nghị khen thưởng phải là đơn vị đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trở lên và có thành tích nổi bật trong năm.

- *Đối với cá nhân:*

+ Hội Nông dân xã, phường: Các cá nhân đề nghị khen thưởng phải là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, cán bộ trực tiếp giúp việc Hội Nông dân xã, phường, có thời gian công tác Hội ít nhất 02 năm và có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào nông dân.

+ Chi hội trưởng: Là người thật sự gương mẫu, nhiệt tình, tâm huyết với công tác Hội và phong trào nông dân của địa phương; có sáng kiến, thành tích nổi bật trong năm 2026.

**** Tỷ lệ xét khen thưởng:***

- *Đối với tập thể:*

+ Hội Nông dân thành phố khen thưởng 50% số đơn vị đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc".

- *Đối với cá nhân:*

+ Hội Nông dân xã, phường: Mỗi Cụm thi đua không quá 10% tổng số cán bộ làm công tác Hội (gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, cán bộ giúp việc Hội Nông dân xã, phường); số lượng được *làm tròn theo quy định: từ 0,5 trở lên làm tròn lên 01; dưới 0,5 làm tròn xuống 0.*

+ Chi hội trưởng: Mỗi Cụm thi đua lựa chọn 01 chi hội trưởng tiêu biểu, xuất sắc.

Lưu ý: Mỗi Cụm thi đua đề nghị Hội Nông dân thành phố khen thưởng 01 tập thể, 02 cá nhân và 01 chi hội trưởng. Tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Nông dân thành phố về thành tích năm 2025, hoặc đã được khen thưởng chuyên đề, đột xuất trong năm 2026 thì không đề nghị khen thưởng đợt này. Không đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 (Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm 2027) (*theo mẫu đề cương báo cáo*); biểu kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2026 *(theo Biểu số liệu); kèm báo cáo giải trình đề nghị điểm thưởng (nếu có).*

- Bảng tự chấm điểm theo Bộ tiêu chí chấm điểm thi đua năm 2026, có xác

nhận của Hội Nông dân xã, phường.

- Tờ trình của Ban Thường vụ Hội Nông dân xã, phường đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp thành phố, kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp của Ban Thường vụ Hội Nông dân xã, phường.

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng *(theo Mẫu số 04, 05).* Báo cáo viết ngắn gọn, rõ ràng, nêu bật thành tích đạt được, những sáng kiến, giải pháp hữu hiệu trong công tác, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được trong 02 năm (2025 - 2026) *(đối với tập thể mới thành lập sau sáp nhập, báo cáo thành tích trên cơ sở thành tích của các đơn vị cũ và thành tích đạt được trong năm 2026; lưu ý: báo cáo không đóng quyển, không ghi số báo cáo).*

- Ý kiến đánh giá, nhận xét của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường đối với tập thể Hội Nông dân xã, phường.

4. Chế độ khen thưởng

4.1. Đối với Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội: mức tiền thưởng do Thường trực Trung ương Hội Nông dân Việt Nam quyết định.

Các xã, phường căn cứ vào nguồn kinh phí của mình có thể hỗ trợ thêm các tập thể nhận Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội.

4.2. Đối với Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Nông dân thành phố, mức tiền thưởng như sau:

- Tập thể: 1.000.000 đồng/tập thể.
- Cá nhân: 500.000 đồng/cá nhân.

III. ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU THI ĐUA NĂM 2027

Hội Nông dân các xã, phường căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân thành phố lần thứ I và Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân cấp xã (phường) nhiệm kỳ 2025 - 2030, kết quả thực hiện năm 2026 và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị để đăng ký chỉ tiêu thi đua năm 2027 (theo *Phụ biểu 02b kèm theo).*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân thành phố

Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố chỉ đạo Hội Nông dân các xã, phường và các Cụm thi đua triển khai thực hiện hiệu quả việc tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2026 theo Hướng dẫn này và Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm 2026.

Ban Công tác nông dân (bộ phận Văn phòng) có trách nhiệm tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ trình khen thưởng của Hội Nông dân các xã, phường; tổng hợp kết quả công tác thi đua, khen thưởng, kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua, kết quả tự chấm điểm của xã, phường, kết quả chấm điểm của các bộ phận thuộc Ban Công tác nông dân, nhận xét, đánh giá của các đồng chí Thường trực Hội Nông dân thành phố phụ trách Cụm thi đua, Lãnh đạo Ban Công tác nông dân trực tiếp phụ trách, theo dõi Cụm; trên cơ sở đó dự kiến đề xuất các danh hiệu thi đua và khen thưởng trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố xem xét, quyết định.

Các bộ phận thuộc Ban Công tác nông dân tổ chức chấm điểm thi đua đối với Hội Nông dân các xã, phường theo Bộ tiêu chí chấm điểm thi đua năm 2026 về nội dung, lĩnh vực, chỉ tiêu thi đua được phân công phụ trách; đồng thời thẩm định kết quả tự chấm điểm của Hội Nông dân các xã, phường và gửi kết quả về Ban Công tác nông dân (bộ phận Văn phòng) để tổng hợp trước ngày **16/11/2026**.

Các đồng chí Thường trực Hội Nông dân thành phố phụ trách Cụm thi đua, các đồng chí Lãnh đạo Ban Công tác nông dân phụ trách xã, phường nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động năm 2026 của các đơn vị được phân công phụ trách, theo dõi; hoàn thành trước ngày **17/11/2026**.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội Nông dân thành phố thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua, trình Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố trước ngày **02/12/2026.**

Căn cứ hồ sơ trình của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội Nông dân thành phố, Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố xem xét, quyết định xếp loại tập thể, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng vào đầu tháng **12/2026 (riêng các tập thể đề nghị Ban Chấp hành Trung ương tặng Bằng khen tiến hành bình xét xong trước 05/11/2026).** Việc đánh giá, bình xét, xếp loại tập thể và các danh hiệu thi đua được thực hiện trên cơ sở căn cứ vào: kết quả tự chấm điểm của các xã, phường; kết quả chấm điểm của các bộ phận chuyên môn thuộc Ban Công tác nông dân; kết quả kiểm tra toàn diện công tác Hội và phong trào nông dân cuối năm; nhận xét, đánh giá của các đồng chí Thường trực Hội Nông dân thành phố phụ trách Cụm thi đua, Lãnh đạo Ban Công tác nông dân trực tiếp phụ trách, theo dõi Cụm.

2. Các Cụm thi đua và Hội Nông dân các xã, phường

Các Cụm thi đua tổ chức tổng kết, đánh giá, bình xét, đề xuất xếp loại tập thể và các danh hiệu thi đua, khen thưởng, suy tôn đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua, hoàn thành **trước ngày 12/11/2026. Riêng các tập thể đề nghị Ban Chấp hành Trung ương tặng Bằng khen tiến hành bình xét, đề xuất xong trước 02/11/2026).**

Hội Nông dân các xã, phường tổ chức đánh giá; xây dựng báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng, biểu kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2026, biểu đăng ký chỉ tiêu thi đua năm 2027, bảng tự chấm điểm thi đua năm 2026 theo mẫu; báo cáo kết quả nổi bật, sáng tạo, đột phá và báo cáo giải trình điểm thưởng (nếu có), gửi Cụm thi đua và Hội Nông dân thành phố *(qua Ban Công tác nông dân)* trước ngày **10/11/2026.**

Các đơn vị tiến hành bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2026 theo quy định. Hồ sơ đề nghị khen thưởng (bản giấy có dấu đỏ) gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội Nông dân thành phố *(qua Ban Công tác nông dân)*, cụ thể: hồ sơ đề nghị Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội gửi trước ngày **03/11/2026;** hồ sơ đề nghị Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Nông dân thành phố gửi trước **ngày 15/11/2026**.

Lưu ý: Số liệu báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng được tính đến ngày 15/11/2026. Các đơn vị đồng thời gửi bản mềm các báo cáo, biểu số liệu, bản đăng ký chỉ tiêu thi đua, danh sách đề nghị khen thưởng và bản tóm tắt thành tích qua địa chỉ email: **bctnd@bacninh.gov.vn.** *Thông tin liên hệ: đồng chí Trần Thị Thanh Hòa, Chuyên viên Ban Công tác nông dân, điện thoại: 0813.148.862.*

Nơi nhận:
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (b/c),
- Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể thành phố (b/c),
- Thường trực Hội Nông dân thành phố,
- Ban Công tác nông dân,
- Hội Nông dân các xã, phường,
- Cán bộ theo dõi xã, phường,
- Lưu: VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Lã Văn Đoàn